

Số: 21/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 03 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Thống nhất một số nội dung triển khai
công tác chuẩn bị đầu tư dự án Cao tốc Bảo Hà - Lai Châu (CT.13)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Quyết định: Số 1454/QĐ-TTg ngày 01 tháng 09 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050; số 1585/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050; số 2470/QĐ-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 333/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ các Thông báo: Số 130/TB-VPCP ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ về thông báo kết luận của Thường trực Chính phủ tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu; số 235/TB-BXD ngày 24 tháng 5 năm 2026 của Bộ Xây dựng kết luận tại cuộc họp với các địa phương về công tác chuẩn bị đầu tư các tuyến/đoạn tuyến đường bộ cao tốc dự kiến triển khai trong giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Biên bản ghi nhớ họp tác ngày 19 tháng 5 năm 2026 giữa Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu giai đoạn 2026 -

2030; Biên bản làm việc giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ngày 20 tháng 5 năm 2026 về việc thống nhất một số nội dung phục vụ công tác chuẩn bị đầu tư dự án Cao tốc Bảo Hà - Lai Châu (CT.13);

Xét Tờ trình số 3919/TTr-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết thống nhất một số nội dung triển khai dự án Cao tốc Bảo Hà - Lai Châu (CT.13); Báo cáo thẩm tra số 361/BC-HĐND ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất một số nội dung triển khai công tác chuẩn bị đầu tư dự án Cao tốc Bảo Hà - Lai Châu (CT.13) (các nội dung cụ thể được thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền) như sau:

1. Tên dự án: Cao tốc Bảo Hà - Lai Châu (CT.13).
2. Hướng tuyến: Dự kiến tổng chiều dài tuyến nghiên cứu khoảng 163,5 km, trong đó:

- a) Đoạn qua tỉnh Lào Cai khoảng 50 km, đi qua các xã: Bảo Hà, Chiềng Ken, Khánh Yên, Nậm Chày, Văn Bàn, Dương Quỳ, Minh Lương, Nậm Xé;
- b) Đoạn qua tỉnh Lai Châu khoảng 113,5 km, đi qua các xã, phường: Mường Than, Pắc Ta, Tân Uyên, Mường Khoa, Bản Bo, Bình Lư, Khun Há, Tả Lèng, Tân Phong, Sin Suối Hồ, Khổng Lào, Phong Thổ.

Điểm đầu tại xã Bảo Hà, tỉnh Lào Cai nối với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai; điểm cuối tại khu vực cửa khẩu Ma Lù Thàng, thuộc địa phận xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Tổng mức đầu tư dự kiến: 63.486 tỷ đồng; trong đó: Đoạn qua địa phận tỉnh Lào Cai khoảng 20.182 tỷ đồng, đoạn qua địa phận tỉnh Lai Châu khoảng 43.304 tỷ đồng (tổng mức đầu tư cụ thể được thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền).

4. Nguồn vốn đầu tư dự kiến: Đề xuất ngân sách trung ương bố trí 100% theo tổng mức đầu tư dự án (bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 đối với các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông). Do tỉnh Lai Châu là tỉnh miền núi, biên giới, điều kiện kinh tế - xã hội còn đặc biệt khó khăn; không có khả năng cân đối ngân sách địa phương, phần lớn phụ thuộc ngân sách trung ương; không thể đáp ứng yêu cầu bố trí nguồn lực cho dự án có quy mô lớn như dự án Cao tốc Bảo Hà - Lai Châu (CT.13). Đồng thời, ngân sách địa phương đang tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, đối ứng

các Chương trình mục tiêu quốc gia, đối ứng cho các trường phổ thông dân tộc nội trú tại các xã biên giới; bổ sung nguồn vốn ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hỗ trợ người dân phát triển sản xuất, giải quyết việc làm và sắp xếp ổn định dân cư vùng biên giới, đặc biệt khó khăn... Vì vậy, việc đề xuất ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư 100% là phù hợp với tính chất dự án quan trọng quốc gia và tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm tính khả thi trong triển khai thực hiện.

5. Thời gian thực hiện dự kiến: Giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Cơ chế, chính sách thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu làm cơ quan chủ quản thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng dự án Cao tốc Bảo Hà - Lai Châu (CT.13).

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và các đơn vị có liên quan:

a) Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định.

b) Thống nhất đề xuất cấp có thẩm quyền phân chia dự án thành các dự án thành phần để triển khai độc lập, đồng thời đề xuất xem xét giao Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu làm cơ quan chủ quản các dự án thành phần trên địa bàn tỉnh Lai Châu và giao cơ quan chủ quản dự án thành phần trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo quy định, cụ thể như sau:

- Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư đoạn qua địa phận tỉnh Lào Cai.

- Dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư đoạn qua địa phận tỉnh Lai Châu.

- Dự án thành phần 3: Toàn bộ phần xây dựng trên địa bàn tỉnh Lào Cai (*trừ công trình hầm Khau Co*).

- Dự án thành phần 4: Toàn bộ phần xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu (*bao gồm cả phần hầm Khau Co trên địa bàn tỉnh Lào Cai*).

3. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, bảo đảm điều kiện triển khai dự án theo mục tiêu, tiến độ dự kiến và phù hợp với tính chất là dự án quan trọng quốc gia, tỉnh Lai Châu đề xuất Quốc hội xem xét cho phép áp dụng một số cơ chế, chính sách đặc thù đối với dự án, tương tự các cơ chế, chính sách đã được Quốc hội cho phép áp dụng đối với một số dự án quan trọng quốc gia, cụ thể như sau:

a) Sau khi Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư, dự án được bổ sung danh mục trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và bố trí vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm để triển khai các hoạt động thực hiện trước, gồm các nhiệm vụ

chi cho công tác chuẩn bị dự án và thực hiện các công việc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước khi phê duyệt dự án.

b) Trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án trong thời gian Quốc hội không họp, Quốc hội ủy quyền cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

c) Cho phép áp dụng hình thức chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc dự án, bao gồm cả các gói thầu phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, thanh lý rừng. Trình tự, thủ tục chỉ định thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

d) Dự án không phải thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn theo quy định của pháp luật đầu tư công.

e) Cho phép chủ đầu tư dự án, chủ đầu tư dự án giải phóng mặt bằng được triển khai thực hiện đồng thời việc lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật, dự toán, báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và thống nhất với Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các nội dung liên quan đến dự án theo đúng quy định của pháp luật. Tham mưu huy động, ưu tiên tập trung mọi nguồn lực dành cho công tác chuẩn bị đầu tư, triển khai dự án trọng điểm này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 03 tháng 6 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lào Cai (để phối hợp);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh; Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Minh Ngân